|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  TỔ: LỊCH SỬ – ĐỊA LÍ – GDKT&PL | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ - KHỐI 11**  *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**Hình thức kiểm tra: 70% trắc nghiệm + 30% tự luận**

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị**  **kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
|
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Chủ đề 1.**  **CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **Bài 1. Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản.** | 4 |  | 4 |  |  | 1\* |  | 1\* | **55%** |
| **Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.** | 4 |  | 2 |  |  |  |  | 1\* |
| **2** | **Chủ đề 2.**  **CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY** | **Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.** | 3 |  | 2 |  |  |  |  |  | **45%** |
| **Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.** | 5 |  | 4 |  |  | 1\* |  | 1\* |
| **Tổng số câu** | |  | **16** | | **12** | | **1** | | **1** | | **28 TN + 2 TL** |
| **Tỉ lệ (%)** | |  | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** |

**II. BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị**  **kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 1.**  **CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **Bài 1. Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản.** | **Nhận biết:**  - Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng thông qua ví dụ cụ thể của các cuộc CMTS tiêu biểu như: CMTS Anh, Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ, CMTS Pháp.  - Trình bày được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực, kết quả, hình thức của cách mạng tư sản thông qua ví dụ cụ thể của các cuộc CMTS tiêu biểu như: CMTS Anh, Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ, CMTS Pháp. | 4 TN |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Phân tích được tiền đề, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản thông qua ví dụ cụ thể của các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu như: CMTS Anh, Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ, CMTS Pháp. |  | 4 TN |  |  |
| **Vận dụng:**  - Lập bảng so sánh CMTS Anh, Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ, CMTS Pháp về *mục tiêu, nhiệm vụ, lãnh đạo, động lực cách mạng, hình thức*. |  |  | 1 TL\* |  |
| **Vận dụng cao:**  - Đánh giá được tác động của bản *Tuyên ngôn Độc lập* của nước Mỹ (1776) đối với bản *Tuyên ngôn Độc lập* của Việt Nam (1945). |  |  |  | 1 TL\* |
| **Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.** | **Nhận biết:**  - Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ.  - Trình bày được quá trình mở rộng và phát triển của chủ nghĩa tư bản; sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.  - Nêu được khái niệm, tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại. | 4 TN |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Giải thích được tầm quan trọng của thuộc địa đối với sự phát triển của chủ nghĩa đế quốc qua ví dụ cụ thể.  - Phân tích đặc điểm của chủ nghĩa tư bản, từ đó rút ra bản chất của chủ nghĩa tư bản hiện đại. |  | 2 TN |  |  |
| **Vận dụng:** |  |  |  |  |
| **Vận dụng cao:**  - Có nhận thức đúng đắn về tiềm năng và những hạn chế của chủ nghĩa tư bản. Vận dụng những hiểu biết về lịch sử chủ nghĩa tư bản để giải thích những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay. |  |  |  | 1 TL\* |
| **2** | **Chủ đề 2.**  **CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY** | **Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.** | **Nhận biết:**  - Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết. | 3 TN |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết. |  | 2 TN |  |  |
| **Vận dụng:** |  |  |  |  |
| **Vận dụng cao:** |  |  |  |  |
| **Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.** | **Nhận biết:**  - Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.  - Nêu được sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ La-tinh.  - Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.  - Nêu được những thành tựu chính của công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc. | 5 TN |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Phân tích được ý nghĩa của việc chủ nghĩa xã hội phát triển trở thành hệ thống thế giới sau CTTG II, sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay, ý nghĩa của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc.  - Giải thích được nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô. |  | 4 TN |  |  |
| **Vận dụng:**  - Phân tích được những nét chính về những thách thức và triển vọng của chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc và Việt Nam. |  |  | 1 TL\* |  |
| **Vận dụng cao:**  - Rút ra bài học kinh nghiệm cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam từ sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô; từ những thành tựu trong công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc.  - Đề xuất những giải pháp/ hành động mà một học sinh có thể thực hiện để đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. |  |  |  | 1 TL\* |
| **Tổng số câu** | | |  | **16** | **12** | **1** | **1** |
| **Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức** | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |

**Lưu ý:** **Dấu (\*) có nghĩa là hoặc đối với các câu hỏi tự luận (TL) trong cùng 1 mức độ nhận thức (Đề chỉ ra 1 trong các câu có cùng mức độ nhận thức).**